

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 52/2022/HS-ST
Ngày: 12-8-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Học

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Phi H2
2. Ông Phạm Quốc Vượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hên Chang - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 12/8/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2022/TLST- HS ngày 07/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST- HS ngày 13/7/2022 của Tòa án nhân dân Huyện H đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm: 1989 tại Bình Phước, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 04/12.

Nơi thường trú: ấp D– Sóc D, xã Th, huyện H, tỉnh Bình phước.

Cha: Nguyễn Văn H, sinh năm: không rõ (đã chết), Mẹ: Võ Thị Th, sinh năm: 1960; Địa chỉ: Huyện D, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo có 04 anh em, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm: 1995; Vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1995 (chưa đăng ký kết hôn); Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 20/4/2022 thực hiện hành vi Đánh bạc, bị bắt quả tang và tạm giữ hình sự từ ngày 21/4/2022; đến ngày 29/4/2022 bị khởi tố và lệnh tạm giam. Đến ngày 24/6/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh cho đến nay.

2. Kim Minh H, sinh năm: 1983, tại Bình Dương, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ me; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12

Nơi thường trú: ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Cha: Phạm Quang H, sinh năm: không rõ (đã chết), Mẹ: Kim Thị N, sinh năm: 1951. Bị can có 08 anh em, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm: 1992; Vợ: Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1983, Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 20/4/2022 thực hiện hành vi Đánh bạc, bị bắt quả tang và tạm giữ hình sự từ ngày 21/4/2022; đến ngày 29/4/2022 bị khởi tố và lệnh tạm giam. Đến ngày 20/5/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh cho đến nay.

3. Nguyễn Văn H1, sinh năm: 1987, tại Bình Dương; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12.

Nơi thường trú: ấp D– Sóc D, xã Th, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Cha: Nguyễn Văn K, sinh năm: không rõ (đã chết), Mẹ: Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1962. Bị cáo có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm: 1997; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 20/4/2022 thực hiện hành vi Đánh bạc, bị bắt quả tang và tạm giữ hình sự từ ngày 21/4/2022; đến ngày 29/4/2022 bị khởi tố và lệnh tạm giam. Đến ngày 01/7/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh cho đến nay.

4. Lưu Quang V, sinh năm: 1982, tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12.

Nơi thường trú: ấp Trà T1 – Lò Ô, xã Th, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Cha: Lưu Quang C, sinh năm 1955; Mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1958. Bị cáo có 05 chị em, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm: 1990; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1982; Con: Bị can có 02 con lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2018; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 20/4/2022 thực hiện hành vi Đánh bạc, bị bắt quả tang và tạm giữ hình sự từ ngày 21/4/2022; đến ngày 29/4/2022 bị khởi tố và lệnh tạm giam. Đến ngày 20/5/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh cho đến nay.

Các Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 20/4/2022, Nguyễn Văn T, Kim Minh H và Trần Khắc H2 tổ chức uống bia tại nhà của Nguyễn Văn T thuộc tổ 1, ấp T1 - Lò Ô, xã Th, huyện H (nhà do T thuê). Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn H1 (em họ của T) đi bộ đến nhà T chơi rồi cùng cả nhóm tiếp tục uống bia. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày thì T, H và H1 cùng rủ nhau

chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức chơi bài “Cào Liêng” mỗi ván từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. T lấy ra 07 bộ bài Tây (loại 52 lá) để cả nhóm chơi bài. Riêng đối với Trần Khắc H2 chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ 30 phút Lưu Quang V đi đến nhà T nhìn thấy T, H và H1 đang đánh bạc nên V vào tham gia đánh bạc cùng.

Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thắng thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an xã Th tiến hành bắt quả tang các đối tượng và thu giữ trên chiếu bạc số tiền: 5.200.000đ; 01 (một) bộ bài Tây loại 52 lá đang sử dụng; 359 lá bài Tây (loại bài 52 lá) đã qua sử dụng;

Thu giữ trên người Kim Minh H số tiền: 1.000.000đ(một triệu đồng); 01 (một) ĐTDĐ Samsung J4 (đã qua sử dụng); Thu giữ trên người Nguyễn Văn H1 số tiền: 3.004.000đ (ba triệu không trăm lẻ bốn nghìn đồng);

Thu giữ tại khu vực đánh bạc 01 xe mô tô (nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius) biển kiểm soát: 93E1 - 010.56, số khung: Y080191, số máy: 3S31-080191 của Kim Minh H.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn Văn T, Kim Minh H, Nguyễn Văn H1, Lưu Quang V đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc như trên.

Quá trình điều tra xác định hành vi cụ thể của từng bị can như sau:

Đối với Nguyễn Văn T là chủ nhà, sau khi tổ chức uống bia xong, T cùng H và H1 cùng rủ nhau đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc T có số tiền 550.000 đồng, quá trình đánh bạc T thắng được số tiền 630.000 đồng; khi bắt quả tang thu giữ tại vị trí T ngồi là 1.180.000 đồng

Đối với Kim Minh H khi đi mang theo số tiền 3.400.000 đồng dùng để đánh bạc; quá trình đánh bạc H thua hết 1.680.000 đồng; khi bắt quả tang thu giữ tại vị trí H ngồi số tiền 700.000 đồng. Thu giữ trên người 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra H xác định thu giữ trên người số tiền 1.000.000 đồng nhằm mục đích để đánh bạc.

Đối với Nguyễn Văn H1; khi đi mang theo số tiền 4.204.000 đồng; quá trình đánh bạc H1 lấy ra số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc; quá trình đánh bạc H1 thắng được số tiền 350.000 đồng. Khi bắt quả tang thu giữ tại vị trí H1 ngồi là 1.550.000 đồng.

Đối với Lưu Quang V khi đi mang theo số tiền số tiền 1.000.000 đồng; Quá trình đánh bạc V thắng được số tiền 670.000 đồng; khi bắt quả tang thu giữ tại vị trí V ngồi là 1.670.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc là 6.200.000 đồng.

Về việc thu giữ và xử lý vật chứng của vụ án

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 93E1 - 010.56 và một điện thoại di động Samsung J4. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Kim Minh H,

không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho H theo quy định.

+ Đối với số tiền 3.004.000 đồng thu giữ trên người của Nguyễn Văn H1, quá trình điều tra xác định số tiền trên bị can không sử dụng vào mục đích đánh bạc, là tài sản của Nguyễn Văn H1, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho H1 theo quy định

+ Đối với số tiền 5.200.000 đồng (thu giữ khi bắt quả tang) và số tiền 1.000.000 đồng (thu giữ trên người của Kim Minh H) đây là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc. Căn cứ Điều 106 BLTTHS đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với 411 lá bài Tây (loại bài 52 lá) đã qua sử dụng, là công cụ để các bị can đánh bạc. Căn cứ Điều 106 BLTTHS đề nghị Tòa án tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Về vấn đề dân sự: Không phát sinh.

Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 06/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện H truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Kim Minh H, Nguyễn Văn H1 và Lưu Quang V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Kim Minh H, Nguyễn Văn H1 và Lưu Quang V phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Kim Minh H số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Lưu Quang V số tiền 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Các bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai và mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Ngày 20/4/2022 tại tổ 1, ấp Trà T1 – Lò Ô, xã Th, huyện H, cả nhóm gồm: Nguyễn Văn T, Kim Minh H, Nguyễn Văn H1 và Lưu Quang V đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức chơi bài “Cào Liêng”; khi Công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.200.000 đồng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thể hiện tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 6.200.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với vật chứng thu giữ được trong vụ án. Như vậy, có đủ sơ sở để kết luận: Hành vi sử dụng số tiền đồng để đánh bạc của các bị cáo Nguyễn Văn T, Kim Minh H, Nguyễn Văn H1 và Lưu Quang V đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc được quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 06/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện H truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Kim Minh H, Nguyễn Văn H1 và Lưu Quang V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo hiểu được đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền dưới hình thức thắng thua bằng tiền nên vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử lý các bị cáo mức án phù hợp để giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn nhưng cũng cần phân tích vai trò của từng bị cáo để cá thể hóa hình phạt.

[4] Do trước khi thực hiện việc đánh bạc các bị cáo không có bàn bạc với nhau, khi gặp nhau thì cùng nảy sinh ý định đánh bạc thắng thua bằng tiền nên không ai là người khởi xướng. Nên Hội đồng xét xử căn cứ vào số tiền của từng bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo để cá thể hóa hình phạt, cụ thể như sau:

Trong các đồng phạm thì bị cáo Kim Minh H là người sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất là 3.400.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Văn H1 sử dụng số tiền đánh bạc nhiều thứ hai là 1.200.000đ; Bị cáo Lưu Quang V sử dụng số tiền đánh bạc nhiều thứ ba là 1.000.000đ; Bị cáo Nguyễn Văn T sử dụng số tiền để đánh bạc ít nhất là 550.000đ.

[5] Xét bị cáo Kim Minh H là người sử dụng số tiền vào việc đánh bạc nhiều nhất, bị cáo Nguyễn Văn H1 sử dụng số tiền đánh bạc nhiều thứ hai, bị cáo Lưu Quang V sử dụng số tiền đánh bạc nhiều thứ ba và bị cáo sử dụng số tiền vào việc đánh bạc ít nhất là bị cáo Nguyễn Văn T nên khi lượng hình áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội căn cứ vào số tiền sử dụng việc đánh bạc của từng bị cáo. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình; có các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Đối với Trần Khắc H2 có mặt tại địa điểm đánh bạc khi lực lượng Công an bắt quả tang. Tuy nhiên, H2 không tham gia đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện H không có căn cứ khởi tố là đúng quy định.

[7] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung công quỹ nhà nước số tiền 5.200.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang và số tiền 1.000.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Kim Minh H là số tiền dùng để đánh bạc.

- Tịch thu, tiêu hủy 411 là bài tây (loại bài 52 lá/01 bộ) đã qua sử dụng, là công cụ để các bị cáo đánh bạc.

- Các vật chứng khác trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã xử lý đúng quy định như nêu trên, các bị cáo và những người liên quan không ý kiến, khiếu nại gì nên không tiếp tục xem xét.

[8] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

[9] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Kim Minh H, Nguyễn Văn H1 và Lưu Quang V phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 35, 58 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị xử phạt tiền đối với các bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Kim Minh H, Nguyễn Văn H1 và Lưu Quang V phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 35, 58 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Kim Minh H số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các

Điều 17, 35, 58 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các

Điều 17, 35, 58 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lưu Quang V số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các

Điều 17, 35, 58 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

3. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, sung công quỹ nhà nước số tiền 6.200.000 đồng là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, thu giữ được.

- Tịch thu, tiêu hủy 411 lá bài tây (loại bài 52 lá/01 bộ) đã qua sử dụng, là công cụ để các bị cáo đánh bạc.

(Các vật chứng được thể hiện như mô tả tại Quyết định chuyển vật chứng số 38.QĐ-VKS ngày 06/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản số 0005858 ngày 14/7/2022 giữa Công an Huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước).

Các vật chứng khác của vụ án, trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã xử lý đúng quy định.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Kim Minh H, Nguyễn Văn H1 và Lưu Quang V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Công an huyện Hớn Quản;
- Bị cáo; Đại diện Người bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đình Học